

Số: 2267/CV-VPB

Hà Nội, ngày 8 tháng 8 năm 2022

V/v: giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
6 tháng năm 2022 so với 6 tháng năm 2021

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

**Văn bản Giải trình về biến động lợi nhuận sau thuế
6 tháng năm 2022 so với 6 tháng năm 2021**

1. **Tên tổ chức:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (“VPBank”)
2. **Mã chứng khoán:** VPB
3. **Địa chỉ:** 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
4. **Điện thoại:** (84-24) 3928 8869
5. **Fax:** (84-24) 3928 8867
6. **Nội dung giải trình:**

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng xin giải trình về tình hình hoạt động kinh doanh hợp nhất và riêng lẻ kiểm toán 6 tháng năm 2022 như sau:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Ngân hàng 6 tháng năm 2022 là 12.159.370 triệu đồng, tăng 2.214.593 triệu đồng, tương đương 22,27% so với cùng kỳ năm 2021; lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con 6 tháng năm 2022 là 12.240.898 triệu đồng, tăng 5.022.725 triệu đồng tương đương 69,58% so với cùng kỳ năm 2021, nguyên nhân cụ thể như sau:

	<i>Biến động tăng/(giảm)(triệu đồng)</i>	
	<i>Riêng lẻ</i>	<i>Hợp nhất</i>
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập lãi thuần	2.755.795	2.001.640
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ	680.902	714.815
Giảm lợi nhuận do giảm thu nhập thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng	(151.110)	(213.082)
Giảm lợi nhuận do giảm thu nhập thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán kinh doanh	(290.896)	(305.091)
Giảm lợi nhuận do giảm thu nhập thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư	(1.120.097)	(1.119.085)
Tăng lợi nhuận do tăng thu nhập thuần từ hoạt động khác	6.951.000	7.368.811
(Giảm)/Tăng lợi nhuận do (giảm)/tăng thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	(3.560.663)	9.654
Giảm lợi nhuận do tăng chi phí hoạt động	(463.064)	(1.106.426)
Giảm lợi nhuận do tăng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(1.141.876)	(1.065.664)
Biến động lợi nhuận trước thuế	3.659.991	6.285.572
Biến động thuế thu nhập doanh nghiệp	(1.445.398)	(1.262.847)
Biến động lợi nhuận sau thuế	2.214.593	5.022.725



Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ và hợp nhất 6 tháng năm 2022 biến động so với cùng kỳ năm trước chủ yếu đến từ các nguyên nhân sau:

- Thu nhập lãi thuần riêng lẻ tăng 2.755.795 triệu đồng (tăng 28,25%) chủ yếu do thu nhập lãi cho vay của riêng ngân hàng mẹ tăng 3.225.068 triệu đồng trong khi chi phí lãi chỉ tăng 1.172.065 triệu đồng; Thu nhập lãi thuần hợp nhất tăng 2.001.640 triệu đồng (tăng 10,91%) thấp hơn mức tăng của thu nhập lãi thuần riêng lẻ chủ yếu do giảm thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự của công ty con;
- Thu nhập thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư riêng lẻ là 519.232 triệu đồng giảm 1.120.097 triệu đồng (giảm 68,33%) so với cùng kỳ 2021;
- Thu nhập thuần từ hoạt động khác riêng lẻ tăng 6.951.000 triệu đồng (tăng 712,81%); Thu nhập thuần từ hoạt động khác hợp nhất tăng 7.368.811 triệu đồng (tăng 691,89%);
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng riêng lẻ tăng 1.141.876 (tăng 36,91%) và chi phí dự phòng rủi ro tín dụng hợp nhất tăng 1.065.664 triệu đồng (tăng 12,32%). Việc trích lập dự phòng được thực hiện trên cơ sở dư nợ tín dụng và phân loại nợ của khách hàng theo quy định về phân loại nợ và trích lập dự phòng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có hiệu lực tại thời điểm lập báo cáo tài chính, trong đó đã bao gồm chi phí dự phòng trích lập bổ sung theo Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 2 tháng 4 năm 2021 do NHNNVN ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2020/TT-NHNN về việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19.

Do các nguyên nhân nêu trên, cùng với sự biến động trong thu nhập thuần của các hoạt động khác nên tổng thu nhập từ hoạt động kinh doanh trong 6 tháng năm 2022 của Ngân hàng riêng lẻ đạt 23.054.920 triệu đồng và tổng thu nhập từ hoạt động kinh doanh hợp nhất của ngân hàng và các công ty con đạt 31.556.084 triệu đồng; Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ đạt 15.190.855 triệu đồng và lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 15.322.906 triệu đồng. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ đạt 12.159.370 triệu đồng, tăng 2.214.593 triệu đồng tương ứng tăng 22,27% và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con đạt 12.240.898 triệu đồng, tăng 5.022.725 triệu đồng tương ứng tăng 69,58%.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng



Nguyễn Đức Vinh